

Số: 69 /QĐ-CĐCTHTTHHKV VI

Vinh, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chế độ phụ cấp cán bộ Công đoàn
Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI

BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN
CÔNG TY TNHH MTV HOA TIÊU HÀNG HẢI KHU VỰC VI

Căn cứ Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 5692/QĐ-TLĐ ngày 08/12/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành quy định chế độ phụ cấp cán bộ công đoàn các cấp;

Căn cứ Quyết định 54/QĐ-CĐCTHTTHHKV VI ngày 14/11/2022 của Công đoàn Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực VI về việc ban hành Quy chế quản lý về thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại Công đoàn Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI;

Căn cứ tình hình tài chính, nguồn kinh phí thực tế của Công đoàn Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực VI; Nghị quyết hội nghị Ban chấp hành Công đoàn Công ty ngày 16/12/2022;

Theo đề nghị của Phụ trách tài chính công đoàn công ty,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “**Quy định về chế độ phụ cấp cán bộ công đoàn**” tại Công đoàn Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023 và thay thế các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Các UVBCH công đoàn, phụ trách tài chính, Tổ trưởng các tổ công đoàn thuộc Công đoàn Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, GD cty (để b/c);
- CĐ Tổng Cty ĐATHH MB (để b/c);
- BCH CĐ (thực hiện);
- Lưu: CĐ.



TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH

(Signature)
Nguyễn Thanh Bằng

QUY ĐỊNH
CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 69/QĐ-ĐCTHCHKV VI ngày 30/12/2022
của BCH Công đoàn công ty)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Phụ cấp trách nhiệm cán bộ Công đoàn Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI.
2. Phụ cấp kiêm nhiệm đối với chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên, nơi được bố trí cán bộ công đoàn chuyên trách theo quy định của Tổng Liên đoàn, nhưng hoạt động kiêm nhiệm.
3. Phụ cấp kiêm nhiệm đối với người được bố trí kiêm nhiệm vụ kế toán và thủ quỹ, văn thư.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, trong phạm vi nguồn tài chính được sử dụng của công đoàn cùng cấp theo quy định của Tổng Liên đoàn và hàng năm phải được dự toán, quyết toán công khai, minh bạch, đủ thủ tục, chứng từ theo quy định.
2. Cán bộ công đoàn tham gia ban chấp hành công đoàn nhiều cấp chỉ được hưởng một mức phụ cấp trách nhiệm ban chấp hành cấp cao nhất. Trong một cấp công đoàn, cán bộ giữ nhiều chức danh có chế độ phụ cấp trách nhiệm chỉ được hưởng một mức phụ cấp trách nhiệm của chức danh cao nhất.
3. Phụ cấp trách nhiệm và phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ công đoàn trong Quy định này không dùng để tính đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.
4. Người được hưởng phụ cấp theo quy định này khi thôi giữ chức vụ, nhiệm vụ được giao thì thôi hưởng phụ cấp từ tháng tiếp theo.
5. Công đoàn cấp cơ sở được sử dụng tối đa 45% số thu đoàn phí công đoàn để lại công đoàn cơ sở dùng cho chi phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp kiêm nhiệm và chi lương cán bộ công đoàn chuyên trách (nếu có). Trường hợp chi



không hết 45% đoàn phí để lại công đoàn cơ sở thì bổ sung chi thăm hỏi đoàn viên công đoàn.

Chương II CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN

Điều 3. Phụ cấp trách nhiệm cán bộ công đoàn cơ sở

1. Đối tượng chi phụ cấp trách nhiệm cán bộ công đoàn cơ sở

a) Chủ tịch công đoàn cơ sở, công đoàn bộ phận (nếu có);

b) Phó chủ tịch công đoàn cơ sở; công đoàn bộ phận (nếu có);

c) Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở, ủy viên ban chấp hành công đoàn cơ sở;

d) Tổ trưởng, tổ phó công đoàn, ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở (nếu có); thủ quỹ công đoàn cơ sở, văn thư công đoàn kiêm nhiệm (nếu có).

2. Hệ số phụ cấp trách nhiệm cán bộ công đoàn cơ sở được xác định theo số lượng đoàn viên công đoàn, kết quả nộp đoàn phí công đoàn của năm trước liền kề, thực hiện theo khung số lượng đoàn viên, như sau:

a) Đối với chức danh Công đoàn cơ sở:

TT	Chức vụ	Hệ số phụ cấp trách nhiệm tối đa đối với chức danh CĐCS	
		Trách nhiệm	Kiểm nhiệm
1	Chủ tịch	0,20	
2	Phó chủ tịch, Phụ trách tài chính kế toán công đoàn cơ sở	0,15	
3	Ủy viên Ban Chấp hành, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra	0,12	
4	Tổ trưởng CĐCS, tổ phó (nếu có), Thủ quỹ công đoàn cơ sở		0,05
5	Tổ trưởng tổ hòa giải công đoàn; văn thư công đoàn, Ủy viên TT UBKT (nếu có).		0,03

b) Ban chấp hành công đoàn cơ sở căn cứ nguồn chi được duyệt để cụ thể hóa hệ số chi phụ cấp trong quy chế chi tiêu nội bộ của công đoàn cơ sở, theo khung số lượng đoàn viên, đối tượng được chi phụ cấp, xếp thứ tự ưu tiên gắn

với trách nhiệm từ cao đến thấp (chủ tịch, phó chủ tịch...) và đánh giá kết quả hoạt động của các đối tượng hưởng phụ cấp. Thời gian chi phụ cấp có thể thực hiện theo tháng, quý, 6 tháng hoặc năm.

3. Công đoàn cơ sở doanh nghiệp lấy mức lương làm cơ sở tính hưởng phụ cấp hằng tháng = (Hệ số phụ cấp trách nhiệm) x (Mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Nhà nước).

Điều 4. Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cấp trên cơ sở

1. Đối tượng chi phụ cấp kiêm nhiệm

a) Người giữ chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý cơ quan chuyên môn kiêm chức danh chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn đồng cấp.

b) Cán bộ công đoàn cấp trên kiêm nhiệm chức danh chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cấp dưới là công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên.

2. Mức chi phụ cấp kiêm nhiệm

a) Chủ tịch công đoàn kiêm nhiệm được hưởng phụ cấp hằng tháng bằng 10% mức lương và phụ cấp đang đóng bảo hiểm xã hội.

b) Phó chủ tịch công đoàn kiêm nhiệm được hưởng phụ cấp hằng tháng bằng 7% mức lương và phụ cấp đang đóng bảo hiểm xã hội.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Thực hiện Quy định khi có quy định mới của Đảng, Nhà nước

Quá trình thực hiện, nếu Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Công đoàn cấp trên ban hành quy định mới liên quan thì trong khi chờ sửa đổi, bổ sung Quy định này, Ban chấp hành công đoàn Công ty sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể và chỉ đạo thực hiện phù hợp với quy định mới của Tổng liên đoàn, công đoàn cấp trên theo quy định.

Điều 6. Trách nhiệm thực hiện

1. Nguồn kinh phí chi trả chế độ phụ cấp trách nhiệm và chế độ phụ cấp kiêm nhiệm cán bộ công đoàn tại quy định này được sử dụng trong phạm vi nguồn tài chính được sử dụng của các cấp công đoàn theo quy định của Tổng Liên đoàn và tình hình thực tế tài chính của công đoàn đơn vị.

2. Các UV Ban chấp hành, Phụ trách tài chính công đoàn, Ủy ban Kiểm tra Công đoàn công ty có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện



Quy định này. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo Ban Chấp hành,
Chủ tịch xem xét, giải quyết./.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Bằng